

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/KDTM-PT

Ngày: 28-3-2024

V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán
hàng hoá

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Tín

Các Thẩm phán: Ông Trần Hữu Viên

Bà Lê Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Bà Phan Ngọc Chiêu Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 05/2023/TLPT-KDTM ngày 19 tháng 10 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa*”.

Do Bản án sơ thẩm số: 05/2023/KDTM-ST ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang bị kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 04/2024/QĐ-PT ngày 11 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH thương mại P

Địa chỉ: Đường L, phường L, thành phố N.T, tỉnh Khánh Hòa

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đinh Thị N – Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Nhân N – Phó Giám đốc; địa chỉ: Đường L, phường L, thành phố N.T, tỉnh Khánh Hòa (theo Giấy uỷ quyền ngày 05/01/2021); có mặt.

- Bị đơn: Công ty cổ phần Cơ điện lạnh S

Địa chỉ: Đường B, Phường Y, quận T.B, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H – Giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Đình T; địa chỉ: Đường B, Phường Y, quận T.B, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy uỷ quyền ngày 12/3/2024); có mặt.

- Viện kiểm sát kháng nghị: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hoà

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm, nguyên đơn Công ty TNHH thương mại P trình bày:

Ngày 31/3/2018, Công ty TNHH thương mại P có ký hợp đồng nguyên tắc với Công ty cổ phần Cơ điện lạnh S với nội dung mua bán vật tư ống và phụ kiện Tiên Phong các loại cho các dự án mà Công ty cổ phần Cơ điện lạnh S đang thi công tại thành phố Nha Trang. Quá trình thực hiện hợp đồng từ tháng 4/2018 đến tháng 01/2020, Công ty cổ phần Cơ điện lạnh S còn nợ của Công ty TNHH TM P số tiền 1.816.260.963 đồng. Mặc dù hai bên đã đối chiếu công nợ và nhiều lần phía Công ty TNHH TM P đôn đốc Công ty cổ phần Cơ điện lạnh S thanh toán số tiền trên nhưng Công ty cổ phần Cơ điện lạnh S vẫn chây ì. Quá trình khởi kiện tại Tòa án, Công ty cổ phần Cơ điện lạnh S đã trả cho Công ty TNHH TM P số tiền 500.000.000 đồng, còn nợ số tiền 1.316.260.963 đồng.

Để thực hiện quyền và lợi ích hợp pháp của mình, Công ty TNHH TM P yêu cầu Công ty cổ phần Cơ điện lạnh S phải thanh toán cho Công ty số tiền 1.316.260.963 đồng làm một lần ngay và không yêu cầu trả lãi.

- Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm, bị đơn Công ty cổ phần Cơ điện lạnh S không đến Tòa án làm việc, không có lời khai.

Tại Bản án sơ thẩm số: 05/2023/KDTM-ST ngày 21/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 430, 433, 434 và Điều 440 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 3, 24, 50, 55 và Điều 306 của Luật Thương mại năm 2005; Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH TM P về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá” với Công ty cổ phần Cơ điện lạnh S.

Buộc Công ty cổ phần Cơ điện lạnh S có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH TM P số tiền 1.316.260.963 đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí sơ thẩm, quy định việc thi hành án, quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 30/8/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hoà có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 129/QĐKNPT-VKS-KDTM đối với bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 05/2023/KDTM-ST ngày 21/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm, vì trong phần nhận định Tòa án cấp sơ thẩm xác định thẩm quyền giải quyết

vụ án thuộc Toà án nhân dân thành phố Nha Trang theo điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự và trong phần quyết định không ghi căn cứ điểm g khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự là không đúng. Đồng thời, Toà án cấp sơ thẩm chưa thực hiện việc thu thập đầy đủ tài liệu, chứng cứ để xem xét, đánh giá nội dung còn mâu thuẫn, vi phạm Điều 108 của Bộ luật Tố tụng dân sự về đánh giá chứng cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hoà trình bày:

Kể từ khi thụ lý vụ án phúc thẩm đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; đương sự đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm, Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà đã tiến hành thu thập bổ sung tài liệu chứng cứ mà Toà án cấp sơ thẩm chưa thu thập. Vì vậy, Viện kiểm sát thay đổi, rút một phần quyết định kháng nghị, cụ thể là đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà sửa bản án sơ thẩm về nội dung nhận định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Nha Trang căn cứ theo điểm g khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không phải điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Công ty TNHH Thương mại P và bị đơn Công ty cổ phần Cơ điện lạnh S đồng ý với ý kiến trình bày của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Ngày 30/8/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hoà có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 129/QĐKNPT-VKS-KDTM đối với bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 05/2023/KDTM-ST ngày 21/6/2023 của Toà án nhân dân thành phố Nha Trang; đồng thời, ngày 30/8/2023 đã có văn bản số: 130/VKSKH-P10 giải thích lý do kháng nghị quá hạn theo Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên Tòa án tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hoà thay đổi và rút một phần quyết định kháng nghị đối với nội dung Toà án cấp sơ thẩm chưa thực hiện việc thu thập đầy đủ tài liệu, chứng cứ vì đã được Toà án cấp phúc thẩm thu thập bổ sung là phù hợp quy định tại Điều 284 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử phúc thẩm đình chỉ xét xử phần kháng nghị mà Viện kiểm sát đã rút theo Điều 289 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Xét nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hoà:

[3.1]. Trong phần Nhận định tại trang 2 của bản án sơ thẩm đã nhận định: “Ngày 11/5/2021, nguyên đơn có văn bản lựa chọn Toà án nhân dân thành phố

Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà là nơi thụ lý, giải quyết vụ án. Nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Nha Trang là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự” là không đúng. Bởi vì, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: Toà án nơi bị đơn cư trú, làm việc, nếu bị đơn là cá nhân hoặc nơi bị đơn có trụ sở, nếu bị đơn là cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm; trong khi bị đơn Công ty cổ phần Cơ điện lạnh S có trụ sở tại đường B, Phường Y, quận T.B, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3.2]. Hồ sơ vụ án thể hiện, nơi thực hiện hợp đồng mua bán hàng hoá giữa Công ty TNHH thương mại P và Công ty cổ phần Cơ điện lạnh S là tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà. Tại điểm g khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: Nếu tranh chấp phát sinh từ quan hệ hợp đồng thì nguyên đơn có thể yêu cầu Toà án nơi hợp đồng thực hiện giải quyết. Vì vậy, Toà án cấp sơ thẩm phải nhận định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Nha Trang theo điểm g khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự mới đúng.

[3.3]. Từ phân tích nêu trên cho thấy, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hoà về nội dung này là có căn cứ.

[4]. Những nội dung khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị nên không giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308; khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm g khoản 1 Điều 40, Điều 147, Điều 280, Điều 284 và Điều 298 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 430, Điều 433, Điều 434 và Điều 440 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 3, Điều 24, Điều 50, Điều 55 và Điều 306 của Luật Thương mại năm 2005;

Căn cứ Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hoà; sửa một phần bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH thương mại P đối với bị đơn Công ty cổ phần Cơ điện lạnh S.

Buộc Công ty cổ phần Cơ điện lạnh S có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH thương mại P số tiền 1.316.260.963 đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

2.1. Công ty cổ phần Cơ điện lạnh S phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 51.487.828 đồng.

2.2. Hoàn lại cho Công ty TNHH thương mại P tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 33.244.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0000419 ngày 15/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Quy định: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 306 của Luật Thương mại năm 2005.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- TAND thành phố Nha Trang;
- Chi cục THADS thành phố Nha Trang;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

(Đã ký)

Nguyễn Trung Tín